



Cà Phê Mùa Xuân

Quý Thẻ

Mấy năm sau giải phóng thanh niên miền nam không có việc làm, suốt ngày thường la cà quán cà phê. Tôi tuy không ghiền mà cũng không chịu chất caffeine, uống vào thấy trong người xôn xao khó chịu, song vẫn ở trong số ấy. Thời kỳ này sáng nào tôi cũng bắt chước ngồi quán cà phê, uống ly chanh muối, trà đá, nghe chuyện và góp chuyện tào lao cho qua ngày, trưa về nhà kiếm miếng cơm, ngủ một giấc, chiều lại ra quán cà phê ven đường ngồi cho đến tối, cuộc đời lầy lắt không lối thoát kéo dài tưởng chừng vô tận.

Tôi đã từng đi qua nhiều đồn điền cà phê hoa nở trắng cả trời chiều tây nguyên. Cà phê nước ta từ xưa đã nổi tiếng trên thế giới. Ở Paris có nhiều quán trưng bày "Café Moka Banmethuot", để câu khách. Cà phê là một mặt hàng xuất khẩu mỗi năm hàng trăm ngàn tấn, thế nhưng không hiểu tại sao mấy năm đó cà phê rất khan hiếm, quý như vàng, và uống cà phê bị xem là một tội lớn. Có lần ở chính kinh đô cà phê Buôn ma Thuật, buổi sáng ba giờ tôi bị bọn ghiền đánh thức dậy đi uống cà phê chui. Hỏi tại sao phải đi uống giờ khuya khoắt này? Người ta nói, ở đây cấm bán cà phê. Đi buôn cà phê từ cao nguyên xuống đồng bằng, mỗi lần năm ba kỳ giấu trong người, chỗ hóc hiểm nhất mới qua mặt được mấy trạm kiểm soát. Buôn "Cà" là cái nghề mới cho người ít vốn. Đem cà phê đi đường phải giấu chui giấu nhủi sợ bắt bớ, sợ phạt nên hạt cà phê đã hạ sơn thì rất quý, giá đắt lắm. Người bán hàng độn đủ thứ, bắp rang vàng, quả cau già sắc lấy nước, đậu đen rang cháy xay trộn chung với một ít cà phê nguyên chất lọc ra thành thứ nước khen khét đen đen, uống chỉ có cái vị đắng, phảng phất chút hương vị cà phê. Thế nhưng mọi người đã quen, thấy rất ngon, và cũng "phê" như cà phê thứ thiệt! Sau này được uống cà phê nguyên chất lại thấy không bằng cà phê dỏm

Có lần tôi đang ngồi khuấy ly chanh muối, chưa kịp uống bỗng thấy mọi người rùng rùng bỏ chạy. Tôi không hiểu chuyện gì cũng chạy theo. Sau mới biết công an phối hợp với quản lý thị trường, thuế vụ đi dẹp quán cóc lề đường. Khi tình hình trở lại yên, thì ly nước chanh quý giá của tôi đã bị ai đó uống hoặc đổ đi rồi. Tôi đem cái ly không đến khiếu nại với cô Thi chủ quán thì được nghe giải thích một cách hoàn toàn vô trách nhiệm:

- Quán không biết, đó là luật hè phố, của ai nấy giữ, mất ráng chịu!

Tôi nhớ lại lúc chạy loạn ai cũng bê theo ly nước của mình chỉ có tôi là không. Lần sau tôi đã có kinh nghiệm, khi bỏ chạy nhớ đem theo thức uống. Cứ vài ba hôm lại có một lần quán bị tập kích. Khách hàng đã quen với cảnh này nên bảo toàn được tài sản của mình. Chỉ có cô chủ quán khi thì mất cái bàn, cái ghế, lúc mất mấy cái ly, cái phin. Tôi thấy cô Thi ngồi tiếc của khóc tội nghiệp lắm. Tôi hỏi:

- Sao không đi xin lại?

Thì nói:

- Xin sao được, phải nộp phạt, em không có đủ tiền.

Thế là lần sau, thoáng bóng công an đi dẹp quán cóc lề đường, tôi đứng lên đem ly cà phê của mình giấu sau góc cây bàng bên đường. Tôi ra tay nghĩa hiệp giúp nàng dọn dẹp, bê cái bàn cái ghế chạy vô hẻm. Bao táp đi qua, tôi được nàng Thi liếc mắt đưa tình, cười tặng một cái thật tươi.

Hình như món nợ tình bắt đầu từ cái ánh mắt nụ cười ấy. Sau này có mấy tên nữa cũng noi gương tôi xúm vào giúp dọn quán. Bọn chúng toàn là những vận động viên tài ba, nên nếu có đồng hồ bấm giây đo thời gian, chỉ trong vòng bốn tới năm giây, một cái quán sờ sờ biến đi mất như chưa từng hiện hữu trên đời. Thực đúng là "sắc sắc không không" Nhờ thế nên sau nhiều lần bị tập kích bất ngờ phe ta vẫn không thiệt hại gì về người về của. Dân cà phê biết cách đối phó thì công an cũng biết rút kinh nghiệm. Và tôi là nạn nhân đầu tiên của họ. Có lần đang một tay xách mười cái ghế nhựa, loại ghế lồng vào nhau, tay kia kéo bốn cái bàn nhựa, phi thân như bậc cao thủ võ lâm, bay vô ngõ hẻm thì một cú đập như trời giáng, tôi bị đẩy lên xe cùng với mọi thứ đồ nghề linh kính của cà phê vỉa hè, lò, phích, son, nồi, ly tách, chén, muống, phin cà phê của cả một đoạn đường này. Lần đó chiến công của công an là thu được rất nhiều chiến lợi phẩm và chỉ bắt được một tù binh, ấy là tôi! Đây là lần thứ hai tôi bị dây dưa với công an. Lần thứ nhất cách đây đã lâu, lúc đó tôi là sinh viên trường đại học Luật khoa cái trường rất danh giá, đi biểu tình chống ông Diệm bị tóm cổ về công an quận ba, trên đường Lê Văn Duyệt. Khi ấy tôi vào tù một cách hiên ngang, dù sao tôi cũng là một thanh niên yêu nước. Tên đại úy Cảnh sát xét giấy tờ thấy tôi trưng ra cái thẻ sinh viên luật năm thứ ba, thời đó hiếm lắm, hấn tỏ thái độ kính trọng ra mặt, không dám nạt nộ hỗn xược. Lần này tôi đến công an không được vẻ vang gì cả. Hiện tại trước mắt công an và những người đi đường tôi chỉ là một tên đầu đường xó chợ, du thủ du thực, không có nghề nghiệp chính đáng, bám vào hè phố, làm cái nghề hạ cấp để sống. Trước tiên tôi bị sỉ vả nặng

nề về cái tội ngoan cố, nhiều lần chiếm lẻ đường buôn bán bất hợp pháp không chịu tìm nghề nghiệp chính đáng làm ăn, không thấm nhuần cái câu "Lao động là vinh quang" Có một cậu công an, chỉ đáng tuổi em út của tôi lên mặt dạy đời, chửi bới tôi một cách văn hoa và đầy chất chính trị:

- Giờ này bao nhiêu thanh niên đang xả thân giúp nước, còn anh, một thanh niên thân dài vai rộng lại chỉ trông vào việc mua gian bán lận mà sống, Tôi phải làm bản kiểm điểm. Tôi thuộc hạng văn hay chữ tốt thế mà viết đi viết lại cái bản kiểm điểm hai trang giấy học trò đến lần thứ bảy mới xong. Sau đó tôi còn bị lặn tay, chụp hình, và làm mọi thủ tục như một tội phạm nguy hiểm, cuối cùng nộp phạt rồi mới được cho về. Tôi cứ tưởng người ta làm theo thủ tục và cho có lệ, xếp hồ sơ để đố vài năm sau thì hủy. Song không phải như thế, Cái gọi là " Am ảnh màu xám tro" này còn theo tôi dài dài, nó tồn tại mãi trong tờ lý lịch.

Lúc trở về kể lại cái nỗi đoạn trường cho Thi nghe, không được một câu an ủi lại còn bị nàng cự nự:

- Chậm chạp quá, chậm như rùa, đàn ông con trai gì mà lè mề còn hơn đàn bà đẻ. Ai cũng chạy thoát sao anh lại bị tóm đầu? Có phải anh là con gà chết không?

Hình như tôi thuộc hạng người mà y học và triết học gọi là bọn masochiste (Khổ dân) tôi chỉ khoái người làm tôi khổ, hành hạ tôi, như cái cô Thi ba mươi hai tuổi, có chồng đang học tập cải tạo và hai đứa con một trai một gái hoang như quỉ và chúng rất ghét tôi này.

Thú thật trước đây tôi chưa để ý đến Thi. Nàng đẹp hay xấu tôi cũng chẳng quan tâm. Thực rất lạ, từ cái ngày cuộc sống vô định cực nhọc kết nối tôi với nàng, và nhất là từ khi bị nàng làm khổ tôi lại bắt đầu yêu nàng, bị hành hạ và khổ vì nàng bao nhiêu yêu nàng bấy nhiêu. Chồng Thi là sĩ quan quân đội Cộng Hoà. Nàng là một thiếu phụ cô đơn. Tôi khổ vì Thi và khổ thêm vì hai đứa bé một trai một gái chín mười tuổi này. Chúng lại không ưa gì tôi. Tôi cho đó là lẽ tự nhiên. Tôi cũng chẳng tìm cách mua chuộc cảm tình của chúng. Tôi nghĩ mình đã cướp mất vợ người ta rồi còn hai đứa con thì để lại cho anh ta. Bọn trẻ con không cha này thường rất khôn. Chúng mở trận tuyến giám sát ông chú với bà mẹ. Hình như lúc nào cũng có một đứa theo dõi chúng tôi. Lúc đó tôi óan chúng lắm, sau nghĩ lại thấy nhờ có thế cuộc tình thêm thú vị. Chúng tôi lén lút hôn nhau ở dưới bếp, chỗ rửa mấy cái phin , sau hè, chỗ cầu tiêu, trên gác, sau cánh cửa tủ, ở ngoài hiên nhà dưới đêm trăng, trên nóc nhà giữa mưa khi chúng tôi lên dọi nhà còn Thi đứng dưới đưa mấy viên ngói... Sáng sớm bọn trẻ con thường ngủ muộn, chúng tôi được tự do vài giờ. Chúng nó dậy thì hết. Lẽ lạc chúng nó không muốn đi chơi thì mẹ và ông chú tốt bụng đều tỏ ra sốt sắng hào phóng cho tiền khuyến khích chúng đi chơi xa...

Tôi thâm nhập khá sâu vào ngành cà phê lẻ đường. Tôi biết nơi mua cà phê hạt đem về rang, đi xay, thời đó tất cả điều này đều phải lén lút. Tôi biết cách pha chế chất độn, tôi biết cách thức mấy cô hàng cà phê câu khách và tôi cũng biết luôn cách thức bọn chuyên đi uống cà phê "có sĩ" là ký số, đầy số rồi chạy. Cuộc tình ấy tưởng đâu yên xuôi không ngờ thời thế đổi khác, cuộc sống đi lên, người ta không uống cà phê vỉa hè nữa, lúc này phải có phòng ốc nhà cửa khang trang, máy lạnh, nhạc đĩa, video... Cà phê vỉa hè tàn tạ dần dần rồi chết.

Chồng nàng học tập cải tạo cũng vừa mãn hạn về, thấy anh ta tôi đâm ra thương, đó thực sự là một người đàn ông tốt, người chồng tốt, người cha tốt, tóm lại anh ta hơn tôi nhiều lắm. Có một lần, buổi tối đạp xe qua trước nhà nàng, nhìn vào thấy chồng Thi hai tay bế hai đứa con. Hình ảnh tình phụ tử ruột rà đó khiến tôi cảm động, tỉnh ngộ. Không hẹn mà tôi và Thi chuyển từ trạng thái tình yêu thành tình bạn. Mọi việc khá suôn sẻ. Về sau đôi khi đến nhà nàng gặp lại Thi, thấy nét mặt, cử chỉ, thái độ nàng bình thản, đối đãi với tôi trước mặt chồng một cách đúng mực, không lạnh nhạt, không khắt khe quá đáng. Tôi rất khâm phục. Tôi khâm phục chung cả giới nữ, đối với tôi phụ nữ tinh tế tinh quái một cách bẩm sinh, ai cũng là diễn viên ưu tú, thiện nghệ, có người lên tới bậc thượng thừa, nghệ sĩ nhân dân diễn xuất không bằng! Nhiều khi tôi không làm sao tin được kia là cô Thi, người đã từng làm đủ trò bậy bạ với mình nay làm bộ đứng đưng, hay thực là hay.

Nghe Thi kể về tôi chồng nàng tỏ ra rất quý mến tôi, tôi chắc cũng nhờ cái miệng có làn môi mọng, khoé miệng xếch, lúc nào trông cũng nũng nịu của Thi. Đàn ông vốn khờ khạo bẩm sinh bị phụ nữ xỏ mũi, qua mặt dễ dàng. Có lần anh ta bảo vợ pha cà phê mời tôi. Anh nói thêm:

- Cho hai ly đặc biệt cô chủ quán! Thấy vợ pha có một cốc, anh bảo làm thêm cốc nữa. Thi biết rõ tôi không uống cà phê. Nàng giỡn với tôi:

- Uống gì ? Cà phê đen hay cà phê đỏ?

"Cà phê đỏ" là mật mã (Password) của hai chúng tôi nói về tình trạng giới nghiêm hàng tháng của người nữ.

Anh ta chẳng hiểu cà phê đỏ là gì. Hỏi:

- Bây giờ có loại cà phê đỏ sao?

Thì và tôi đều quay mặt nín cười.

QT